TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **86**/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 13/7/2017
V/v "Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Hồng Phượng.**
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Kim Hạnh**

Bà **Trần Thị Út**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Đặng Thị Thảo Lan**, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Hùng** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 8 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xét xử công khai vụ án thụ lý số 147/2017/TLST-HNGĐ ngày 11/4/2017 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/6/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh **Phan Khánh Nh**, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Số 23, khóm H, PH, phường N, TP. V, tỉnh V.

2. Bị đơn: Chị **Huỳnh Thị Mỹ L**, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 20 tháng 4 năm 2017, nguyên đơn anh Phan Khánh Nh trình bày: Qua tìm hiểu anh và chị Huỳnh Thị Mỹ L kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, nhưng đến cuối năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Nh làm vườn ở Vĩnh Long còn chị thì làm việc ở Tiền Giang nên anh chị không có thời gian quan tâm chăm sóc lẫn nhau, dẫn đến vợ chồng thường cự cãi, nên anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay. Mặc dù đã cố gắng khắc phục nhưng anh chị vẫn không hàn gắn được. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng gay gắt không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ nên anh yêu cầu được ly hôn với chị Huỳnh Thị Mỹ L.

Con chung: Có một cháu tên Phan Ngọc Yến O, sinh ngày 02/5/2014, anh đồng ý giao cháu O cho chị L trực tiếp nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn chị Huỳnh Thị Mỹ L trình bày thống nhất về quan hệ hôn nhân, nhưng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh chị chưa thống nhất được chỗ ở dẫn đến cự cãi, chị thì đi làm ở Tiền Giang còn anh Nh thì làm vườn ở

Vĩnh Long nên không có thời gian quan tâm, giúp đỡ nhau. Nay chị vẫn còn thương chồng nên không đồng ý ly hôn với anh Phan Khánh Nh.

Con chung: Có một cháu tên Phan Ngọc Yến O, sinh ngày 02/5/2014, chị đồng ý trực tiếp nuôi, yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, cho đến khi cháu O thành niên và lao động được.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy tham gia phiên tòa phát biểu về trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình thụ lý, giải quyết và xét xử, quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền và thời hạn xét xử, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Nh được ly hôn với chị L, đồng ý giao con cho chị L nuôi, anh Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy: Anh Phan Khánh Nh và chị Huỳnh Thị Mỹ L kết hôn vào năm 2008, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú An, huyện Cai Lậy nên là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nh và chị L trình bày thống nhất về nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cải vã là do anh chị không thống nhất về chỗ ở, chị L đi làm ở Tiền Giang còn anh Nh thì làm vườn ở Vĩnh Long, nên không có thời gian quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mặc dù anh chị đã cố gắng khắc phục nhưng không tìm được biện pháp hàn gắn đoàn tụ. Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị kéo dài đã lâu từ cuối năm 2015 và đã ly thân từ tháng 01 năm 2017 đến nay, nhưng không có biện pháp hàn gắn đoàn tụ, điều này chứng tỏ anh chị không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nh cương quyết ly hôn, còn chị L thì không đồng ý ly hôn nhưng lại không đưa ra biện pháp nào để vợ chồng đoàn tụ nên Hồi đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Nh.

[2] Con chung: Có một cháu tên Phan Ngọc Yến O, sinh ngày 02/5/2014, chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi, yêu cầu anh Nh cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 đồng, anh Nh đồng ý giao cháu O cho chị L nuôi nhưng chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng. Nếu trường hợp chị L nuôi không nỗi thì anh yêu cầu được nuôi, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sau khi ly thân đến nay, chị L là người trực tiếp nuôi, cháu O vẫn phát triển bình thường và sống rất khỏe mạnh nên Hội đồng xét xử quyết định giao cháu O cho chị L trực tiếp nuôi sẽ đảm bảo quyền lợi cho cháu. Tuy nhiên, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con thì anh Nh không đồng ý mức cấp dưỡng mỗi tháng 1.500.000 đồng, xét yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị L là phù hợp, đảm bảo được quyền lợi và nhu cầu thiết yếu của cháu O, mặt khác anh Nh trình bày anh có chăn nuôi heo rừng và gà nên thu nhập cũng khá, ổn định nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chi L.

[3] Tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Án phí: Anh Phan Khánh Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của anh Phan Khánh Nh, cho anh Nh được ly hôn với chị Huỳnh Thị Mỹ L.

Giao cháu Phan Ngọc Yến O, sinh ngày 02/5/2014 cho chị Huỳnh Thị Mỹ L trực tiếp nuôi, anh Phan Khánh Nh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu, năm trăm ngàn) đồng, thực hiện kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu O thành niên và lao động được.

Kể từ ngày chị Huỳnh Thị Mỹ L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phan Khánh Nh chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản lãi tính theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự về chậm thực hiện nghĩa vụ tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí: Anh Phan Khánh Nh phải chịu 600.000 (Sáu trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 14381 ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, như vậy anh Phan Khánh Nh phải nộp số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- UBND xã Phú An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng Phượng